

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày 17-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức.

Bà Hoàng Thị Bích Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1988, tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn H, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Tạ Thị O (đã chết); vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/6/2019, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt 04 tháng tù về tội Đánh bạc, án tích đã được xóa; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 23/01/2024 được tại ngoại. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Triệu Văn A, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2023, Nguyễn Văn L gặp một người đàn ông không rõ lai lịch tại thị trấn B, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, qua nói chuyện người này giới thiệu có pháo hoa bán, Nguyễn Văn L xin số điện thoại và có ý định gần Tết sẽ liên lạc để mua

pháo hoa về đốt. Sáng ngày 16/01/2024, L gọi điện cho người đàn ông trên để mua pháo hoa, người này báo có 16 bộ pháo hoa giá 10.000.000 đồng, L đồng ý mua và hai bên hẹn thời gian, địa điểm giao dịch.

Khoảng 06 giờ ngày 17/01/2024, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô biển số 12H1-377.74 đến đoạn đường thuộc thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Lạng Sơn nhận 01 thùng bên trong có 16 khối pháo hoa rồi trả tiền cho người đàn ông và chở về nhà. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn H, xã V, huyện H, phát hiện tổ công tác Công an huyện H đang làm nhiệm vụ, do đang chở pháo là hàng cấm nên Nguyễn Văn L điều khiển xe tăng tốc đi về hướng thị trấn H. Đến khu vực thuộc xã N, Nguyễn Văn L điều khiển xe rẽ trái vào đường bê tông liên thôn vút thùng pháo xuống cạnh đường rồi về nhà và trả xe mô tô 12H1-377.74 cho ông Triệu Văn A. Tổ công tác đã mời chính quyền địa phương và người chứng kiến lập biên bản, thu giữ: 01 thùng bìa cát tông màu trắng bên trong có 16 khối hộp, bốn mặt liền kề khối hộp được bọc bằng giấy nhiều màu sắc có chữ Trung Quốc, kích thước (14x14x14) cm nghi là pháo, tổng khối lượng là 22 kg. Tổ công tác đã trích 02 khối hộp để gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 226/KL-KTHS ngày 19/01/2024, của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo, loại pháo hoa nổ, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 34/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, về tội Vận chuyển hàng cấm theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm buộc tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 18-24 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra đã tiêu hủy toàn bộ số pháo hoa nổ còn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/01/2024, tại thôn T, xã N, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi vận chuyển 22kg pháo hoa nổ, là mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh. Khi thực hiện hành vi trên bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được việc vận chuyển pháo nổ là hành vi bị Nhà nước nghiêm cấm, có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo đã gây mất an ninh trật tự tại địa phương, do đó cần được xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đã từng có tiền án (đã được xóa) nên là người có nhân thân không tốt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, có bố tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có.

[5] Xét lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra đã tiêu hủy toàn bộ số pháo hoa nổ. Đối với xe mô tô biển số 12H1-377.74, tại giai đoạn điều tra Cơ quan điều tra đã trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với người đàn ông bán pháo hoa cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L, phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Xác nhận Cơ quan điều tra đã tiêu hủy toàn bộ số pháo hoa nổ còn lại sau giám định.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn